SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3133 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064
ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03133.26	**Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/10/2026
Ngày trả kết quả : 14/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Nước cấp tại nhà máy nước Hồ Cầu Mới
Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Cao Văn Dũng

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03133.26	Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,39 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/10/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	0,53 NTU	≤ 2 NTU	02/10/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	3,70 TCU	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,94	6,0 - 8,5	02/10/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	02/10/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,54 mg/l	≤ 2mg/l	02/10/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,07 mg/l	≤ 1 mg/l	05/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3134/KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064
ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03134.26	**Trang: 1/2**

Tên khách hàng	:	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
Địa chỉ	:	Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Tên mẫu	:	**Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu	:	1000+200ml
Ngày nhận mẫu	:	02/10/2026
Ngày trả kết quả	:	14/10/2026
Địa điểm lấy mẫu	:	Nước cấp tại trạm bơm cấp nước SONADEZI long Bình KCN Gò Dầu
Người lấy mẫu	:	Trần Thị Hương
Tình trạng mẫu	:	Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
KT. TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Cao Văn Dũng

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03134.26	Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,45 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/10/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	0,55 NTU	≤ 2 NTU	02/10/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	1,85 TCU	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,02	6,0 - 8,5	02/10/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	02/10/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,64 mg/l	≤ 2mg/l	02/10/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,05 mg/l	≤ 1 mg/l	05/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3135 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03135.26	**Trang: 1/2**

VLAT 1.0064
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng	:	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
Địa chỉ	:	Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Tên mẫu	:	**Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu	:	1000+200ml
Ngày nhận mẫu	:	02/10/2026
Ngày trả kết quả	:	14/10/2026
Địa điểm lấy mẫu	:	Nước cấp tại van Nhà Thờ ấp 5 Long Phước
Người lấy mẫu	:	Trần Thị Hương
Tình trạng mẫu	:	Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
P TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Cao Văn Dũng

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03135.26	Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,52 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/10/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	0,75 NTU	≤ 2 NTU	02/10/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	1,85 TCU	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,07	6,0 - 8,5	02/10/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	02/10/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	02/10/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,06 mg/l	≤ 1 mg/l	05/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3136 /KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064 ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03136.26	**Trang : 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI

Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam

Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**

Lượng mẫu : 1000+200ml

Ngày nhận mẫu : 02/10/2026

Ngày trả kết quả : 14/10/2026

Địa điểm lấy mẫu : Nước cấp tại van công viên ấp 3 đường Hùng Vương, xã Phước An

Người lấy mẫu : Trần Thị Hương

Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Cao Văn Dũng

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03136.26	Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,54 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/10/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	0,65 NTU	≤ 2 NTU	02/10/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	1,85 TCU	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,09	6,0 - 8,5	02/10/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	02/10/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,64 mg/l	≤ 2mg/l	02/10/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,04 mg/l	≤ 1 mg/l	05/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3137 /KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064 ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03137.26	**Trang : 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI

Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam

Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**

Lượng mẫu : 1000+200ml

Ngày nhận mẫu : 02/10/2026

Ngày trả kết quả : 14/10/2026

Địa điểm lấy mẫu : Nước cấp tại van ngã tư Cô Nhi Viện Hoa Mai, xã Long Phước

Người lấy mẫu : Trần Thị Hương

Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Cao Văn Dũng

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03137.26	Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,58 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/10/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	0,68 NTU	≤ 2 NTU	02/10/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	1,85 TCU	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,10	6,0 - 8,5	02/10/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	02/10/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,80 mg/l	≤ 2mg/l	02/10/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,04 mg/l	≤ 1 mg/l	05/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3138 /KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03138.26	**Trang : 1/2**

VLAT 1.0064
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng	:	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
Địa chỉ	:	Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Tên mẫu	:	**Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu	:	1000+200ml
Ngày nhận mẫu	:	02/10/2026
Ngày trả kết quả	:	14/10/2026
Địa điểm lấy mẫu	:	Nước cấp tại van chặn tuyến đầu vào Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, KCN Nhơn Trạch 3, KCN Dệt May Nhơn Trạch (KCN Vinatex –Tân Tạo), KCN Nhơn Trạch 6, Công ty TNHHMTV ĐTPT và KCN IDICO, KCN Nhơn Trạch 5
Người lấy mẫu	:	Trần Thị Hương
Tình trạng mẫu	:	Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
P. TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Cao Văn Dũng

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03138.26	Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/10/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,62 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/10/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	0,82 NTU	≤ 2 NTU	02/10/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,11	6,0 - 8,5	02/10/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	02/10/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,64 mg/l	≤ 2mg/l	02/10/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	05/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.